

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 190/2022/KDTM-PT

Ngày: 15/11/2022

V/v: Tranh chấp HĐ xây dựng

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thúy Hạnh**

Các thẩm phán: **Bà Lê Thúy Linh**

Bà Ngô Tuyết Băng

Thư ký phiên tòa: **Ông Lê Hồng Hòa**- Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hà Nội

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: **Ông Nguyễn Trần Thắng** - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 19/10, 09 và 15/11/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 119/2022/TLPT-KDTM ngày 17/8/2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng xây dựng”. Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 20/2022/KDTM-ST ngày 19/5/2022 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 484/2022/QĐXXPT-KDTM ngày 05/10/2022; Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 515/2022/QĐPT - KT ngày 19/10/2022 và Thông báo mở lại phiên tòa số 471/2022/TB-MPT ngày 31/10/2022, giữa:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần Phòng cháy Chữa cháy và Dịch vụ TM Thái An

Trụ sở: Số 23, phố Vũ Hữu, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: **Ông Tạ Văn Bắc** - Giám đốc Công ty

Người đại diện theo ủy quyền: **Công ty Luật hợp danh INCIP**

Địa chỉ: Số 24, ngõ 463, phố Đội Cấn, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Người đại diện trực tiếp tham gia tố tụng: **Bà Đỗ Phương Hoa, ông Trần Nam Phong, bà Lê Thị Kim Ánh**

Bị đơn: Công ty Cổ phần Dịch vụ Nhà hàng những hạt cà phê nói chuyện

Trụ sở: Tầng 4, Licogi 13 Towe, đường Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Lâm Thị Kiều Oanh** - Chức vụ: Giám đốc Công ty

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Vũ Thị Kim Anh**

Địa chỉ: Số 5/97/27, đường Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(Nguyên đơn và Bị đơn có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Công ty Cổ phần Dịch vụ Nhà hàng Những hạt Cà phê Nói chuyện (Gọi tắt Công ty Cà Phê) là Chủ đầu tư của Dự án công trình “Hệ thống dịch vụ nhà hàng, cửa hàng tiện ích, cửa hàng kinh doanh đồ ăn nhanh cà phê TWITTER BEANS”. Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và dịch vụ thương mại Thái An (Gọi tắt là Công ty Thái An) là Nhà thầu của Dự án nêu trên. Ngày 23/4/2018, Công ty Thái An và Công ty Cà phê ký kết Hợp đồng thi công xây dựng số 2304/2018/HĐ - XD. về việc thi công xây dựng hệ thống PCCC cho Dự án. Theo đó, Công ty Thái An chịu trách nhiệm cung cấp vật tư, thiết bị PCCC, nhân lực và thực hiện thi công hệ thống PCCC cho công trình, tổng giá trị hợp đồng tạm tính là 742.136.614đ; Thời hạn thi công bắt đầu từ ngày ký kết hợp đồng (23/4/2018), ngày hoàn thành toàn bộ hạng mục phòng cháy chữa cháy là sau 30 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

Sau khi giao kết Hợp đồng thi công xây dựng, hai bên đã thỏa thuận Phụ lục hợp đồng Dự án: Đầu tư hệ thống dịch vụ nhà cửa, cửa hàng tiện tích, cửa hàng đồ ăn nhanh và cà phê Twitter Beans, Hạng mục: Phòng cháy chữa cháy - Khu tổ hợp dịch vụ cà phê để xác định đơn giá, thông số kỹ thuật máy móc, trang thiết bị. Công ty Thái An đã tiến hành đầu tư toàn bộ hệ thống phòng cháy chữa cháy gồm vật tư, thiết bị, nhân lực và thi công công trình theo thỏa thuận Hợp đồng.

Ngày 10/9/2018, đại diện hợp pháp của hai bên đã ký Biên bản nghiệm thu

hoàn thành hạng mục công trình đưa vào sử dụng số 19/H. Giá trị thực tế của hợp đồng khi hoàn thành công việc là **745.931.614** đồng. Công ty Cà phê đã thanh toán cho Công ty Thái An số tiền 519.495.630 đồng.

Tại Điều 5, mục 5.2.4 hợp đồng, thời hạn thanh toán toàn bộ giá trị hợp đồng là 30 ngày làm việc. Tuy nhiên, đến nay, công trình đã đưa vào sử dụng hơn 2 năm nhưng Công ty Cà phê vẫn chưa thanh toán nốt số tiền còn lại. Cụ thể, Công ty Cà phê còn thiếu số tiền là **226.435.984** đồng (bao gồm 189.139.403 đồng giá trị thanh toán theo hợp đồng khi hoàn thành công việc và **37.296.581** đồng giá trị bảo hành của hợp đồng tương đương 5% giá trị thực tế của hợp đồng). Công ty Thái An đã nhiều lần gửi công văn yêu cầu và cử người đến liên hệ nhưng Công ty Cà phê không thanh toán.

Công ty Thái An yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc Công ty Cà phê thanh toán số tiền còn thiếu là **226.435.984** đồng và tiền lãi do chậm trả.

Bị đơn, Công ty Cổ phần Dịch vụ Nhà hàng Những hạt Cà phê Nói chuyện thừa nhận việc ký kết hợp đồng và việc Công ty Thái An đã thi công công việc theo như Hợp đồng đã ký kết.

Sau khi Công ty Thái An kết thúc công trình, đại diện của hai bên cùng với Cơ quan quản lý Nhà nước về PCCC xuống nghiệm thu công trình. Tuy nhiên do công trình không đáp ứng đủ các yêu cầu theo quy định về PCCC theo Biên bản kiểm tra về PCCC ngày 26/3/2019. Cơ quan quản lý Nhà nước PCCC đã yêu cầu bổ sung các hạng mục sau:

1. Bơm bù không đảm bảo lưu lượng nước số với thẩm duyệt ban đầu;
2. Bình chữa cháy tem kiểm định và phiếu kiểm định không trùng nhau;
3. Công tắc dòng chảy và công tắc áp lực, họng tiếp nước chưa có kiểm định;
4. Tem kiểm định của đầu chữa cháy và báo cháy cùng máy bơm chưa dán;
5. Alavan chưa kết nối với tủ báo cháy trung tâm;
6. Ống cấp nước tầng 2 trục 4-5-6 trong thiết kế thẩm duyệt là (φ 100nhưng thực tế là φ 65 nhưng để phục vụ việc thẩm duyệt chủ đầu tư đã thay ống để đảm bảo; phần chi phí này sẽ được đối trừ vào công nợ còn lại;
7. Dịch chuyển nút ấn báo cháy tầng 2 theo đúng bản vẽ thẩm định.

Các phần việc trên cần hoàn thành trước ngày 20/01/2021 để kịp thời phục vụ công tác nghiệm thu chính thức của cơ quan Nhà nước.

Sau khi có biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình đưa vào sử dụng số 19/H ngày 10/9/2018, Công ty Cà phê đã có nhiều công văn (CV số 0908/2020, CV số 0922/2020, CV số 01/04/2021, CV số 0105/2021, CV số 0106/2021) yêu cầu Công ty Thái An đến khắc phục, sửa chữa những yêu cầu, tiêu chuẩn và chất lượng của cơ quan quản lý Nhà nước về PCCC nhưng Công ty Thái An không cho công nhân viên đến khắc phục hậu quả và cũng không phản hồi đối với các yêu cầu của Công ty Cà phê. Vì vậy Công ty Cà phê phải mời bên thứ 3 là Công ty Tư vấn Thiết kế Đầu tư Xây dựng Minh Phát và Công ty Cổ phần Phát triển Công nghệ Ngày đêm đến sửa chữa, bổ sung thiết bị những hạng mục còn thiếu và không đúng theo yêu cầu của Cơ quan PCCC. Công ty Cà phê phải chi trả Công ty tư vấn thiết kế đầu tư xây dựng Minh Phát là 100.000.000đ và chi trả Công ty CP phát triển Công nghệ Ngày đêm 51.133.224đ cùng khoản chi phí khác 50.000.000đ, tổng cộng là 201.330000đ.

Theo Điều 14 “Trách nhiệm đối với các sai sót” của Hợp đồng xây dựng số: 2304/2018/HĐ-XD thì Công ty Thái An phải thực hiện các công việc tồn đọng và sửa chữa các sai sót khi Công ty Cà phê đã thông báo. Tuy nhiên Công ty Thái An đã không chịu khắc phục, nên Công ty Cà phê phải thuê một Công ty lắp đặt khác để khắc phục, sửa chữa những sai sót nhằm đảm bảo đúng quy định của cơ quan quản lý Nhà nước về PCCC. Ngày 26/3/2019 Cơ quan phòng cháy công an huyện Thạch Thất đã nghiệm thu và cấp cho công trình của Công ty Giấy chứng nhận đủ tiêu chuẩn phòng cháy, chữa cháy theo qui định của pháp luật. Vì vậy, Công ty Cà phê không phải thanh toán nốt số tiền còn lại do Công ty Thái An đã vi phạm Điều 14 của hợp đồng xây dựng.

Ngày 22/02/2022 Công ty Cà phê có đơn phản tố yêu cầu Công ty Thái An phải chịu toàn bộ chi phí sửa chữa, khắc phục những sai sót do bên thứ 03 thực hiện các hạng mục trên với tổng số tiền là 201.333.000 đồng.

Công ty Thái An không đồng ý với yêu cầu phản tố của Công ty Cà phê vì cho rằng Công ty này đã thay đổi thiết kế không giống với Hồ sơ thiết kế thi công đã được

phê duyệt năm 2016 nhưng Công ty Thái An vẫn linh hoạt thi công nhằm đảm bảo điều kiện phòng cháy chữa cháy theo hồ sơ thiết kế được thẩm duyệt. Ngày 10/9/2019, hai bên đã thông qua Biên bản số: 19/H nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình hoặc công trình xây dựng đưa vào sử dụng ngày 10/9/2018.

Sau khi nghiệm thu xong, Công ty Cà phê tiếp tục thay đổi một loạt thiết kế công trình, chia ngăn thành các gian phòng, không đảm bảo phòng cháy chữa cháy. Do vậy, Phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ- Công an thành phố Hà Nội lập Biên bản kiểm tra về phòng cháy và chữa cháy ngày 26/3/2019 yêu cầu bổ sung một số văn bản và khắc phục một số hạng mục còn chưa đảm bảo, chưa đủ điều kiện để nghiệm thu tổng thể PCCC. Toàn bộ hạng mục do Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH yêu cầu khắc phục đều liên quan đến các hạng mục do Công ty Cà phê thay đổi thiết kế công trình gây ra.

Theo quy định tại Điều 5.1.4 Hợp đồng thi công xây dựng số 2304/2018/HĐ-XD thì “Trong trường hợp phát sinh khối lượng công việc mà đơn giá cho phần việc này không có trong bản phụ lục hợp đồng, thì đơn giá phần phát sinh sẽ được xác định theo thỏa thuận giữa hai bên bằng việc ký kết thêm phụ lục hợp đồng”.

Để giải quyết các vấn đề do Phòng Cảnh sát PCCC và CHCN yêu cầu, Công ty Thái An đã đề xuất Công ty Cà phê thanh toán các hạng mục do Công ty Thái An đã lắp đặt thi công bởi đã được nghiệm thu và đưa vào hoạt động. Đồng thời Công ty Thái An đề xuất ký phụ lục hợp đồng để tiếp tục thi công những hạng mục do thay đổi thiết kế công trình nhưng không được Công ty Cà phê đồng ý.

Những lý do Công ty Cà phê đưa ra để từ chối thanh toán số tiền còn lại của Hợp đồng xây dựng số: 2304/2018/HĐ-XD là không có căn cứ bởi Biên bản kiểm tra ngày 26/3/2019 Phòng Cảnh sát PCCC và CHCN không đề cập tới các nội dung như Công ty Cà phê trình bày mà vẫn chỉ xác định vấn đề liên quan đến các hạng mục mà Công ty hạt cà phê đã thay đổi thiết kế so với thiết kế được thẩm duyệt.

Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 20/2022/KDTM-ST ngày 19/5/2022 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội đã quyết định:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần phòng cháy chữa cháy và dịch vụ thương mại Thái An đối với Công ty cổ phần dịch vụ nhà hàng những hạt

cà phê nói chuyện.

Buộc Công ty cổ phần dịch vụ nhà hàng những hạt cà phê nói chuyện phải thanh toán cho Công ty Cổ phần phòng cháy chữa cháy và dịch vụ thương mại Thái An số tiền còn thiếu theo Hợp đồng thi công xây dựng số 2304/2018/TID XD ngày 23.4.2018 là: 189.139.403 đồng.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện phản tố của Công ty cổ phần dịch vụ nhà hàng những hạt cà phê nói chuyện đối với Công ty Cổ phần phòng cháy chữa cháy và dịch vụ thương mại Thái An.

Buộc Công ty Cổ phần phòng cháy chữa cháy và dịch vụ thương mại Thái An phải thanh toán cho Công ty cổ phần dịch vụ nhà hàng những hạt cà phê nói chuyện số tiền đã trả cho bên thứ ba để khắc phục hoàn thiện công trình là: 151.133.224 đồng.

3. Không chấp nhận các yêu cầu khác của các bên đương sự.

Ngoài ra bản án còn tuyên về nghĩa vụ phải chịu án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

Không đồng ý với bản án, ngày 25/5/2022 Công ty Thái An có đơn kháng cáo và đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Thái An, bác toàn bộ yêu cầu phản tố của Công ty Cà phê.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên các yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo. Bị đơn giữ nguyên yêu cầu phản tố.

Tại phiên tòa ngày 19/10/2022 Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị HĐXX tạm ngừng phiên tòa để thu thập các tài liệu chứng cứ:

- Những công việc, vật tư, thiết bị do Công ty Cổ phần Tư vấn, Thiết kế Đầu tư Xây dựng Minh Phát đã lắp đặt tại lô đất DV04, khu dịch vụ tổng hợp, khu CNC để sửa chữa những sai sót mà Công ty An Thái không thực hiện.

- Những công việc, vật tư, thiết bị do Công ty Cổ phần Phát triển Công nghệ Ngày Đêm đã lắp đặt tại lô đất DV04, khu dịch vụ tổng hợp, khu CNC để sửa chữa những sai sót mà Công ty An Thái không thực hiện.

- Sao kê cung cấp toàn bộ chứng từ thanh toán (Tương ứng với các hợp đồng tư vấn mà Công ty Cà Phê đã ký với Công ty Minh Thái và Công ty Ngày Đêm).

Từ các kết quả xác minh thu thập được, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Tòa án đưa hai công ty Minh Phát và Ngày Đêm vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Sau khi tạm ngừng phiên tòa để các bên đương sự xuất trình chứng cứ, tại phiên tòa ngày 09/11/2022, Nguyên đơn xuất trình một số thư điện tử được địa chỉ của Công ty Thái An (pcthaian@gmail.com) đến Công ty Cà Phê (vu.vanlth) vào các ngày 6/9 và 10/9/2018. Nội dung các thư điện tử nêu trên thể hiện việc Công ty Thái An phản ánh hệ thống dịch vụ nhà hàng cà phê đã bị Chủ đầu tư thay đổi rất nhiều về mặt kiến trúc của dự án nên Nhà thầu yêu cầu Chủ đầu tư cung cấp lại toàn bộ thiết kế đã thay đổi để tiến hành làm lại hồ sơ hoàn công theo thực tế chuyển lên Phòng cảnh sát PCCC mới nghiệm thu.

Nguyên đơn khẳng định đã hoàn thành đầy đủ các hạng mục phải thi công theo đúng Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công do Chủ đầu tư cung cấp. Các phần việc còn thiếu của Chủ đầu tư mà Cơ quan PCCC liệt kê tại Biên bản kiểm tra phòng cháy và chữa cháy liệt kê đều là thuộc trách nhiệm của Công ty Cà phê, không thuộc phần việc mà Công ty này ký kết giao khoán cho Công ty Thái An phải thực hiện theo hợp đồng. Vì vậy, Công ty Thái An không chấp nhận yêu cầu phản tố và buộc Công ty Cà phê phải thanh toán toàn bộ khoản tiền còn thiếu cùng lãi suất chậm trả.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội trình bày quan điểm và đề xuất hướng giải quyết vụ án có nội dung chính:

Đơn kháng cáo của đương sự làm và nộp đúng thời hạn nên kháng cáo là hợp lệ. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định. Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định. Các đương sự đã chấp hành đúng theo quy định tại Điều 68, 69, 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa HĐXX đã thực hiện đúng quy định và yêu cầu chung của phiên tòa phúc thẩm: Thành phần HĐXX phúc thẩm, phạm vi xét xử phúc thẩm đúng quy định tại Điều 64 và Điều 293 Bộ luật tố tụng dân sự. Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 51 BLTTDS. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Các đương sự đã chấp hành pháp luật, đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình tại phiên tòa.

Về nội dung: Công ty Thái An đã hoàn thành công việc của mình theo đúng thỏa thuận tại Hợp đồng 2304 thi công xây dựng hệ thống PCCC. Các bên đã thống nhất nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành của Công ty Thái An tại Biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình đưa vào sử dụng ngày 10/9/2018. Vì vậy có căn cứ chấp nhận yêu cầu của Công ty Thái An buộc Công ty Cà phê phải thanh toán nốt số tiền công trình còn thiếu. Các phần việc mà Công ty Cà phê yêu cầu Công ty Thái An phải tiếp tục thi công theo yêu cầu của PCCC không thuộc phần việc của Thái An đã thỏa thuận trong Hợp đồng nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu phản tố của Công ty Cà phê.

Đề xuất: Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Công ty Thái An, không chấp nhận yêu cầu phản tố của Công ty Cà phê.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. Xét về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo và biên lai nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm của Công ty Cổ phần phòng cháy chữa cháy và dịch vụ thương mại Thái An (Công ty Thái An) làm và nộp trong thời hạn luật định nên kháng cáo được chấp nhận.

2. Xét về nội dung:

Các đương sự đều thừa nhận việc ký kết và nội dung Hợp đồng thi công xây dựng số 2304/2018/HĐ-XD ngày 23/4/2018 (Hợp đồng 2304) và Phụ lục kèm theo hợp đồng.

Xét thấy Hợp đồng 2304 và phụ lục Hợp đồng được các bên ký kết trên cơ sở tự nguyện, về hình thức và nội dung phù hợp với quy định của pháp luật, nên phát sinh hiệu lực đối với các bên.

Công ty Cà phê cho rằng Công ty Thái An vẫn chưa hoàn thành các công việc theo hợp đồng thi công xây dựng số 2304/2018/HĐ-XD do chưa được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nghiệm thu thể hiện tại Biên bản kiểm tra về PCCC ngày 26/3/2019 của Phòng Cảnh sát PCCC và Cứu nạn cứu hộ. Công ty Cà phê đã yêu cầu Công ty Thái An đến khắc phục, sửa chữa để đáp ứng yêu cầu nghiệm thu PCCC của Phòng Cảnh sát PCCC và Cứu nạn cứu hộ nhưng Công ty Thái An không thực hiện.

Công ty Thái An không thừa nhận mà cho rằng do trong quá trình trước và sau

khi ký biên bản nghiệm thu ngày 10/9/2018, Công ty Cà phê đã thay đổi một số thiết kế không giống với thiết kế đã được thẩm duyệt năm 2016. Tuy nhiên việc thay đổi thiết kế trước khi ký biên bản nghiệm thu ngày 10/9/2018 Công ty Thái An đã đồng ý thực hiện việc thay đổi theo yêu cầu của Công ty hạt cà phê nhưng vẫn trên cơ sở đảm bảo điều kiện phòng cháy, chữa cháy. Các bên đã thống nhất ký Biên bản nghiệm thu và đưa công trình vào sử dụng từ 10/9/2018. Do đó nguyên nhân chính được Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH xác định công trình chưa đủ điều kiện nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy là lỗi của Công ty Cà phê đã thay đổi thiết kế.

Tại Điều 4 của hợp đồng quy định mục đích cuối cùng của việc thực hiện công việc xây dựng là cung cấp cho chủ đầu tư một hạng mục PCCC hoàn chỉnh, an toàn và vận hành một cách hiệu quả; khoản 8.1 Điều 8 của hợp đồng thi công xây dựng số 2304/2018/HĐ-XD quy định trách nhiệm của nhà thầu trong đó nhà thầu phải thi công và hoàn thành hạng mục PCCC công trình theo hợp đồng và chỉ dẫn của Chủ đầu tư và phải sửa chữa bất kỳ sai sót nào trong công trình. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 3 Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 quy định hợp đồng thi công xây dựng là hợp đồng để thực hiện việc thi công xây dựng công trình, hạng mục công trình hoặc phần việc xây dựng theo thiết kế xây dựng công trình; Khoản 1 Điều 16 Luật phòng cháy chữa cháy năm 2001 và và điểm b khoản 2 Điều 17 Nghị định 35/2003/NĐ-CP ngày 04/4/2003 quy định trong quá trình thi công công trình, nếu có thay đổi thiết kế thì chủ đầu tư phải giải trình hoặc thiết kế bổ sung và phải được duyệt lại và khoản 3 Điều 17 Nghị định 35/2003/NĐ-CP ngày 04/4/2003 về trách nhiệm của nhà thầu trong đầu tư, xây dựng công trình gồm: a) Thi công theo đúng thiết kế đã được thẩm duyệt; b) Bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy, phòng nổ thuộc phạm vi quản lý của mình trong suốt quá trình thi công xây lắp đến khi bàn giao công trình; c) Lập hồ sơ hoàn công, chuẩn bị các tài liệu để phục vụ công tác nghiệm thu công trình và tham gia nghiệm thu công trình.

Như vậy, việc chủ đầu tư là Công ty Cà phê thay đổi một số thiết kế và Công ty Thái An tiến hành thi công theo yêu cầu thay đổi của Công ty Cà phê là thực hiện trong phạm vi trách nhiệm hợp đồng quy định. Trách nhiệm thuộc về Chủ đầu tư Công ty Cà phê khi thực hiện việc thay đổi thiết kế so với hồ sơ thiết kế đã được thẩm

duyet về phòng cháy, chữa cháy chưa xin phê duyệt lại từ cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Công ty Thái An chỉ là đơn vị thi công được Công ty Cà phê ký kết hợp đồng thi công xây dựng hệ thống PCCC theo hồ sơ thiết kế đã được thẩm duyệt về phòng cháy, chữa cháy năm 2017; không phải là đơn vị tư vấn, thiết kế hệ thống PCCC như nhận định của bản án sơ thẩm. Tại biên bản kiểm tra của Phòng Cảnh sát PCCC và CHCN ngày 10/9/2018 nêu các lý do để công trình chưa được nghiệm thu hệ thống PCCC đều do Công ty Cà phê đã thực hiện thay đổi một số trong thiết kế.

Ngày 10/9/2018, Công ty Thái An và Công ty hạt phê đã thống nhất ký "Biên bản số 19/H nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình hoặc công trình xây dựng đưa vào sử dụng" và xác nhận công trình đưa vào sử dụng từ 10/9/2018. Do đó, Công ty Thái An đã hoàn thành nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng thi công xây dựng số 2304/2018/HĐ-XD và phụ lục kèm theo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Công ty Thái An xuất trình cho HĐXX 02 Phiếu nhận hồ sơ do Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH lập các ngày 17/01/2019 và 18/3/2019 thể hiện việc Công ty Thái An đã nộp hồ sơ nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy của Công trình Dự án Hệ thống dịch vụ nhà hàng, cửa hàng tiện ích, cửa hàng kinh doanh đồ ăn nhanh và cà phê Twitter Beans, địa điểm: Khu dịch vụ tổng hợp - Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, quận Thạch Thất, Hà Nội, Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Dịch vụ Nhà hàng Những hạt Cà phê Nói chuyện cũng là căn cứ để chứng minh Công ty Thái An đã hoàn thành tất cả các công việc của mình theo Hợp đồng 2304. Do đó, Công ty Cà phê phải có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền mà Công ty Thái An đã thi công hoàn thành theo đúng thỏa thuận.

Về số tiền nợ gốc:

Theo hợp đồng thi công xây dựng số 2304/2018/HĐ-XD và Phụ lục hợp đồng kèm theo thì tổng giá trị hợp đồng đã bao gồm thuế VAT là 742.136.614 đồng. Tại điểm 5.1.2 khoản 5.1 Điều 5 hợp đồng quy định: "*Tổng giá trị quyết toán của hợp đồng được xác định theo khối lượng thi công thực tế được sử dụng và được nghiệm thu trên công trường*". Các bên đã thống nhất xác định việc thanh toán sẽ dựa trên khối lượng công việc, giá trị thi công thực tế và tại khoản 8.4 Điều 8 hợp đồng các bên đã thống nhất giữ lại 5% giá trị quyết toán hợp đồng làm cam kết bảo hành công trình của Công

ty Thái An trong thời gian thực hiện việc bảo hành hạng mục PCCC công trình trong thời gian 12 tháng. Nguyên đơn xuất trình "Bảng kê chi tiết công nợ và tính lãi suất" (Bút lục 46) theo đó giá trị thực tế của hợp đồng khi hoàn thành công việc + phát sinh sau khi các bên nghiệm thu nhưng vẫn chưa hết thời gian bảo hành (giữ lại 5% giá trị hợp đồng) là 708.635.033 đồng tương đương 95% giá trị hợp đồng quyết toán thực tế. Tổng giá trị hợp đồng quyết toán thực tế là $(100\% \times 708.635.033 \text{ đồng}) : 95\% = 745.931.614 \text{ đồng}$ (đã bao gồm VAT).

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện theo ủy quyền của bị đơn xác nhận đã thanh toán cho nguyên đơn tổng cộng 519.495.630 đồng. Tính từ thời gian công trình được bàn giao cho chủ đầu tư Công ty hạt cà phê đưa vào sử dụng 10/9/2018 đến nay đã hết thời hạn bảo hành công trình theo quy định tại hợp đồng. Như vậy, Công ty Cà phê phải thực hiện thanh toán cho Công ty Thái An số tiền quyết toán thực tế thi công còn lại là $745.931.614 \text{ đồng} - 519.495.630 \text{ đồng} = 226.435.984 \text{ đồng}$. Số tiền còn lại này đã bao gồm 5% giá trị quyết toán thực tế của hợp đồng là tiền bảo hành công trình. Kháng cáo của nguyên đơn về số tiền nợ gốc Công ty Cà phê phải thanh toán là có căn cứ.

Mặt khác theo quy định khoản 2 Điều 16 thông tư 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 và Nghị định số 04/2014/ND-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa cung ứng dịch vụ và mục c khoản 4 Điều 9 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 thì Công ty Thái An phải xuất hóa đơn GTGT đối với số tiền quyết toán thực tế thi công 745.931.614 đồng.

Về số tiền lãi:

Tại điểm 5.2.2 khoản 5.2 Điều 5 Hợp đồng quy định: "*Sau khi công trình hoàn thành được đưa vào sử dụng, Chủ đầu tư sẽ thanh toán đến 100% cho nhà thầu theo giá trị quyết toán được phê duyệt khi bên B cung cấp cho bên A chứng thư bảo lãnh đảm bảo thực hiện bảo hành hạng mục PCCC*" và điểm 8.4.2 khoản 8.4 Điều 8 Hợp đồng quy định: "*Sau khi nhận được biên bản nghiệm thu hạng mục công trình để đưa vào sử dụng nhà thầu phải....nộp cho Chủ đầu tư bảo lãnh bảo đảm thực hiện bảo hành hạng mục PCCC công trình bản gốc do Ngân hàng của bên nhà thầu cấp trong vòng 10 ngày sau ngày nhận được biên bản nghiệm thu hạng mục công trình để đưa vào*

sử dụng". Như vậy điều kiện để Công ty Thái An được thanh toán đến 100% giá trị quyết toán hợp đồng là phải cung cấp được chứng thư bảo lãnh bảo đảm thực hiện bảo hành hạng mục PCCC cho Công ty Cà phê trong thời hạn 10 ngày tính từ sau ngày các bên nghiệm thu là 10/9/2018 nhưng cho đến nay Công ty Thái An chưa cung cấp cho Công ty Cà phê chứng thư bảo lãnh này. Ngoài ra, Công ty Thái An cũng chưa bàn giao đầy đủ hồ sơ thanh quyết toán theo quy định tại điểm 5.2.3 khoản 5.2 Điều 5 hợp đồng như Hóa đơn GTGT. Theo quy định tại khoản 2 Điều 16 thông tư 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 và Nghị định số 04/2014/ND-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa cung ứng dịch vụ và mục c khoản 4 Điều 9 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định: "Ngày lập hóa đơn đối với xây dựng, lắp đặt là thời điểm nghiệm thu, bàn giao công trình, hạng mục công trình, khối lượng xây dựng, lắp đặt hoàn thành, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền". Việc Công ty Thái An không xuất hóa đơn giá trị gia tăng đối với số tiền 745.931.613đ cho Công ty Cà phê là vi phạm quy định của Nhà nước trong lĩnh vực thuế và làm ảnh hưởng đến việc khấu trừ đầu vào và quyết toán thuế đối với cơ quan thuế. Công ty Cà phê không có lỗi trong việc chậm trả số tiền 226.435.984đ cho Công ty Thái An. Do vậy, Công ty Cà phê không phải thanh toán tiền lãi chậm trả cho Công ty Thái An. Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu thanh toán lãi chậm trả của Nguyên đơn là có căn cứ. Kháng cáo của nguyên đơn về phần lãi không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Đối với yêu cầu phản tố của Công ty hạt cà phê:

Bản án sơ thẩm căn cứ mục c điểm 8.4.2 khoản 8.4 Điều 8 Hợp đồng để xác định nhà thầu phải sửa chữa khuyết điểm, sai sót, trường hợp không thực hiện, chủ đầu tư thực hiện. Tuy nhiên Điều 4 Hợp đồng quy định nhà thầu sẽ sửa chữa mọi sai sót thuộc trách nhiệm của mình. Như nhận định ở trên, lỗi dẫn đến công trình chưa được nghiệm thu hệ thống PCCC là do Công ty Cà phê đã thay đổi một số thiết kế khác so với hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt phòng cháy, chữa cháy mà không xin duyệt lại. Công trình đã được các bên nghiệm thu theo biên bản nghiệm thu ngày 10/9/2018. Giữa Công ty Thái An và Công ty Cà phê kể từ sau thời điểm ký biên bản nghiệm thu ngày

10/9/2018 không có bất kỳ một thỏa thuận nào liên quan đến việc Công ty Thái An thực hiện hoàn thiện nốt để công trình đáp ứng điều kiện nghiệm thu PCCC. Do đó việc Công ty Cà phê ký kết các hợp đồng số 2710/2020/HĐTVKT/NT-MP với Công ty tư vấn thiết kế đầu tư xây dựng Minh Phát và Hợp đồng số 196/HĐ/CPCN-NDD với Công ty CP phát triển Công nghệ ngày đêm là giao dịch dân sự khác, không liên quan đến hợp đồng thi công xây dựng số 2304/2018/HĐ-XD và Phụ lục hợp đồng kèm theo. Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu phản tố của Công ty Cà phê buộc Công ty Thái An thanh toán chi phí khắc phục có hóa đơn chứng từ là 151.133.224 đồng là không phù hợp.

Quan điểm của đại diện VKSND thành phố Hà Nội tham dự phiên tòa phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Do sửa án sơ thẩm nên người kháng cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

Từ những nhận định trên

Áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Sửa bản án kinh doanh thương mại số 20/2022/KDTM-ST ngày 19/5/2022 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Xử:

1. Chấp nhận một **phần** yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Phòng cháy Chữa cháy và Dịch vụ Thương mại Thái An đối với Công ty Cổ phần Dịch vụ Nhà hàng Những hạt Cà phê Nói chuyện.

Buộc Công ty Cổ phần Dịch vụ Nhà hàng Những hạt Cà phê Nói chuyện phải thanh toán cho Công ty Cổ phần Phòng cháy Chữa cháy và Dịch vụ Thương mại Thái An số tiền còn thiếu theo Hợp đồng thi công xây dựng số 2304/2018/HĐ-XD ngày 23/4/2018 là: 226.435.984 đồng. Công ty Cổ phần Phòng cháy Chữa cháy và dịch vụ thương mại Thái An phải xuất hóa đơn GTGT theo quy định của pháp luật đối với số tiền 745.931.614 đồng.

2. Không chấp nhận yêu cầu đòi tiền lãi chậm thanh toán của Công ty Cổ phần Phòng cháy Chữa cháy và Dịch vụ Thương mại Thái An đối với Công ty Cổ phần Dịch vụ Nhà hàng Những hạt Cà phê Nói chuyện.

3. Không chấp nhận yêu cầu Phản tố của Công ty Cổ phần Dịch vụ Nhà hàng Những hạt Cà phê Nói chuyện đối với Công ty Cổ phần Phòng cháy Chữa cháy và Dịch vụ Thương mại Thái An về việc yêu cầu thanh toán số tiền **201.333.000đồng**.

4. Về án phí: Công ty Cổ phần Phòng cháy Chữa cháy và Dịch vụ Thương mại Thái An phải chịu **3.571.500** đồng án phí KDTM sơ thẩm, Công ty Thái An đã nộp tạm ứng 8.637.000 đồng theo các biên lai số 0011878 ngày 12/01/2021 tại **Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội** và số 0007902 ngày 06/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, nay được hoàn trả **5.065.500đ**; Công ty Cổ phần Dịch vụ Nhà hàng Những hạt Cà phê Nói chuyện phải chịu 21.110.700đ án phí KDTM sơ thẩm, Công ty Cà phê nộp tạm ứng 5.100.000 đ theo biên lai số 0007465 ngày 11/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội nay được trừ vào số tiền án phí phải nộp.

Kể từ sau ngày xét xử sơ thẩm (20/5/2022) người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất đối với khoản tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP.Hà Nội;
- TAND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADS quận Thanh Xuân;
- Lưu HS/VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thúy Hạnh